

Ngày 31/12/2024	77,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-0.9%	-12.7%	-17.3%

2024	
ROE	42.9%
	+/- YoY ▼ 3.5%

Q4/24	
DT thuần	479
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 58.0 ▲ 13.8%
	YoY ▼ 63.0 ▼ 11.6%

2024	
DT thuần	1,653
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 157 ▼ 8.7%

Q4/24	
LN gộp	122
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 18.0 ▲ 17.6%
	YoY ▼ 42.0 ▼ 25.4%

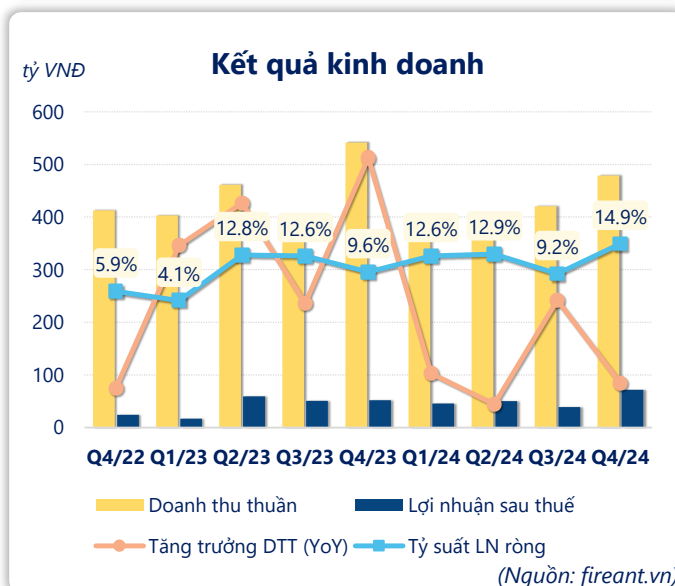
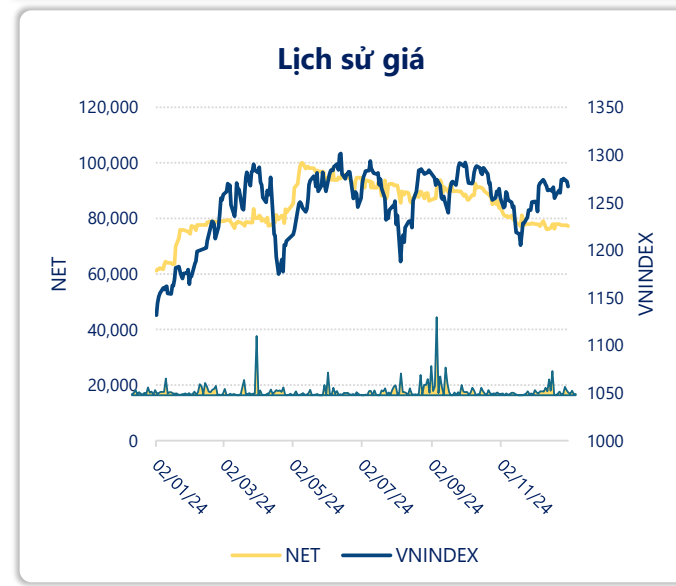
2024	
LN gộp	427
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 50.0 ▼ 10.5%

Q4/24	
LN thuần	89.4
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 41.0 ▲ 84.6%
	YoY ▲ 30.5 ▲ 51.7%

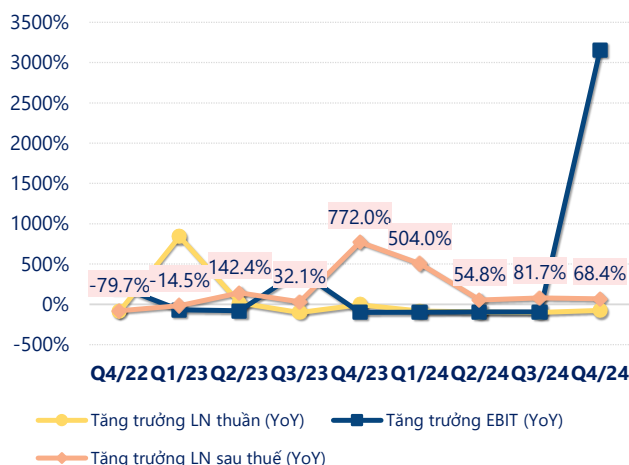
2024	
LN thuần	258
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 55.0 ▲ 27.0%

Q4/24	
LN sau thuế	71.6
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 32.9 ▲ 84.9%
	YoY ▲ 19.8 ▲ 38.2%

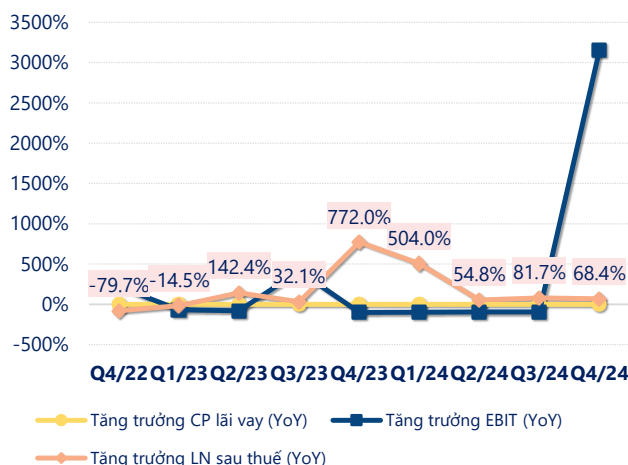
2024	
LN sau thuế	207
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 29.0 ▲ 15.8%



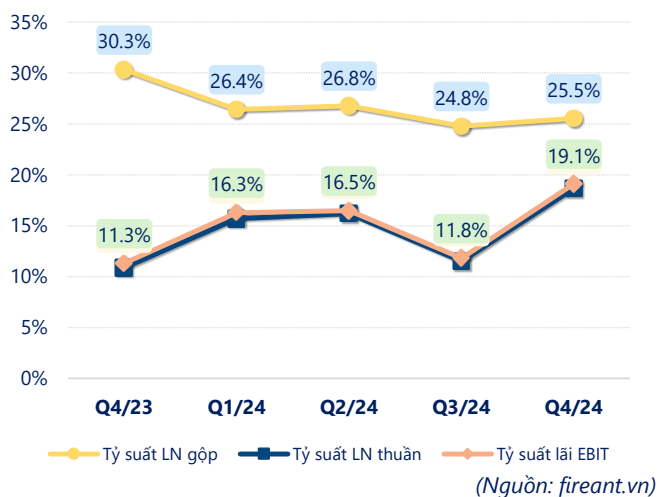
Tăng trưởng lợi nhuận



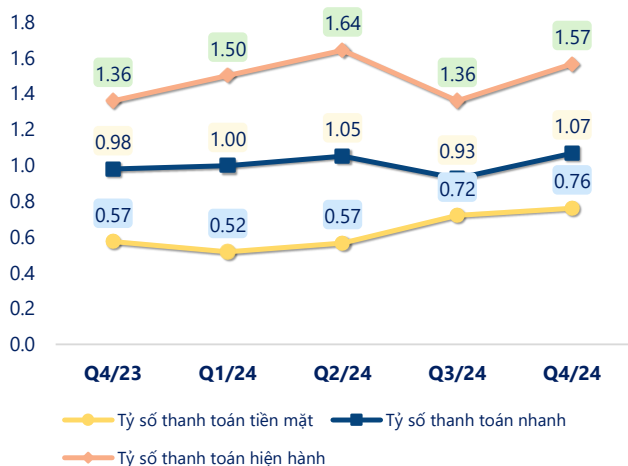
Tăng trưởng chi phí



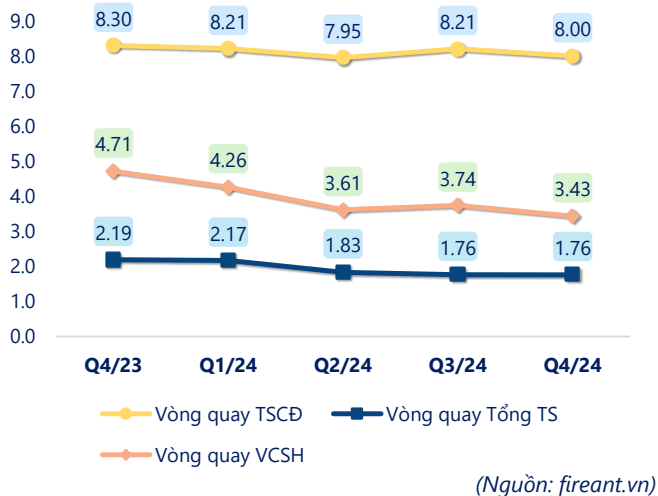
Tỷ suất lợi nhuận



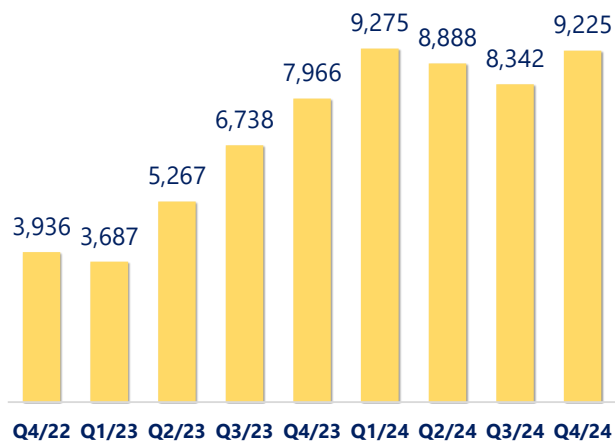
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	479	542	-11.6%	1,653	1,810	-8.7%
Giá vốn hàng bán	357	378	-5.6%	1,226	1,333	-8.0%
Lợi nhuận gộp	122	164	-25.4%	427	477	-10.5%
Doanh thu HĐTC	5.28	7.00	-24.5%	18.0	23.3	-22.7%
Chi phí TC	3.57	4.06	-12.2%	11.9	14.7	-19.4%
Chi phí lãi vay	2.09	2.02	3.7%	6.22	9.26	-32.8%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	26.7	100	-73.3%	143	244	-41.5%
Chi phí QLDN	8.00	8.25	-3.0%	32.4	38.5	-15.8%
LN thuần từ HĐKD	89.4	58.9	51.7%	258	203	27.0%
Lợi nhuận khác	0.09	0.35	-74.2%	0.40	1.83	-78.2%
LN trước thuế	89.4	59.2	51.1%	258	205	26.1%
Lợi nhuận sau thuế	71.6	51.8	38.2%	207	178	15.8%
LNST của CĐ cty mẹ	71.6	51.8	38.2%	207	178	15.8%

(Nguồn: fireant.vn)

